

Gần bó với nhau trong các cuộc gặp gỡ quốc tế những Đan Mạch và Trung Quốc lại có những gì giống nhau khi họ phải đi đi. Theo *Le Monde diplomatique* số ra tháng 5/2011 “Điêu mang tính cố cố là khả năng của Đan Mạch và Trung Quốc trong việc tách mọi quan hệ song phương hình riêng của và sự phải hợp của họ chính là những Tây trong các cố cố đa phương”.



Tháng 4/2011 là lần đầu tiên nhóm các nước BRICS gồm Braxin, Nga, Đan Mạch, Trung Quốc và tận nay cả Nam Phi, đã chính thức là một mặt trận thống nhất, nhất là đi với cuộc can thiệp vào Libi, rút bỏ chế trích, hoặc với vấn đề đồng USD. Gần bó với nhau trong các cuộc gặp gỡ quốc tế, Đan Mạch và Trung Quốc lại có những gì giống nhau khi họ phải đi đi

Cách vài tháng là giữa Đan Mạch và Trung Quốc lại xảy ra bất đồng. Tháng 12/2010, chuyến thăm Đan Mạch của Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bào đã được đánh dấu bằng một thái độ lạnh nhạt nào đó: thông cáo cuối cùng đã không bao gồm sự đề cập “một Trung Quốc duy nhất” (one China), công thức được sử dụng thường ngày để đánh dấu sự công nhận chủ quyền của Trung Quốc đối với Tây Tạng và Đài Loan. Sự bất sát này của Đan Mạch có lẽ là để trả thù việc Trung Quốc đã tịch công nhận vùng Arunachal Pradesh và bang Giamu và Casimira là phần lãnh thổ không thể tách rời

của Đan Đan. Trái lại, tháng 4/2011, trong hội nghị cấp cao lần thứ ba các nước thuộc nhóm BRICS, Trung Quốc và Đan Đan đã cùng chia sẻ với nhau trong việc báo về những lợi ích của các nước mới nổi và lên án cuộc can thiệp – đng cho là của phương Tây – vào Libi. Trong khi đó, báo chí Đan Đan đã đưa tin về sự căng thẳng của Trung Quốc, nhất là về mặt về khí, cho quân đội ở vùng Đông Bắc Đan Đan, các bộ tộc đang tiến hành cuộc đấu tranh theo tự nguyện ly khai tự nhiên thp kể nay.

Vào giữa những năm 2000, ông Jairam Ramesh, thành viên hội đồng của Chính phủ Đan Đan, phụ trách các vấn đề về môi trường, đã đưa ra khái niệm về “Chindia”, một sự kết hợp của chữ “China” và “India”, ám chỉ một sự hâm nóng nào đó giữa hai nước này. Tuy nhiên, khi đi ra chuyên thám mang tính lịch sử của Thủ tướng Rajiv Gandhi tại Trung Quốc hồi năm 1988, kể niệm về cuộc chiến tranh năm 1962 giữa hai nước đã mất đi, và những cuộc gặp gỡ chính thức đã không suy giảm. Các thỏa thuận quan trọng đã được ký như Quan hệ đối tác chiến lược và hợp tác Đan – Trung vì hòa bình và thịnh vượng (2005). Về mặt ngoại giao, Đan Đan đã tái khẳng định rặng Tây Tạng thuộc về Trung Quốc – một sự khẳng định rõ ràng về sự ngay tại năm 1954 – và Trung Quốc đã công nhận rặng Sikkim, một Đan Đan thôn tính hồi năm 1974, thuộc lãnh thổ của Đan Đan. Về mặt kinh tế, những số liệu cho thấy rằng mỗi đã bùng nổ đng 61,7 tỷ USD năm 2010 so với 3 tỷ USD năm 2000; Trung Quốc trở thành đối tác hàng đầu của Đan Đan.

Tuy nhiên, trong khi những vấn đề tranh chấp biên giới đng đưa ra những lo ngại, thậm chí rút ngắn hạn, tại năm 1988, thì chúng lại bùng phát trong những năm qua. Năm 2009, Trung Quốc đã mua toàn bộ kho vay 2,9 tỷ USD của Ngân hàng phát triển châu Á (ABD) vì một phần trong số tiền này (60 triệu USD) là nhằm thực hiện một dự án ở Arunachal Pradesh, một vùng lãnh thổ mà Trung Quốc không công nhận chủ quyền của Đan Đan. Khác với Đan Đan, Trung Quốc chưa bao giờ chấp nhận tuyên bố của McMahon – đng thng lng vào năm 1913 giữa người Anh và chính phủ khi đó ở Lhasa – vùng này đng coi là thuộc “Nam Tây Tạng” và Trung Quốc coi là thuộc chủ quyền của mình. Cùng năm đó, Trung Quốc đã tìm cách thuyết phục Thủ tướng Đan Đan Manmohan Singh tại Arunachal Pradesh. Một lo ngại bất ngờ này đng liên quan đến sự có mặt của một nhà tu theo đạo Phật Tây Tạng ở Tawang, ngài Dalai – Lama đã ra đi.

Ngoài ra, năm 2009 – 2010, nhà cầm quyền Trung Quốc đã quyết định cấp thêm quyền cho những người dân ở Giamu và Casmia trên những tự nguyện rời bỏ không phải là theo những hội chi Đan Đan - đây là một cách không thỏa mãn chủ quyền của Đan Đan đối với bang này (Đan Đan và Pakistan tranh chấp vùng Casmia từ năm 1947). Tháng 7/2010, khi nhà cầm quyền Trung Quốc hành đng nh về sự về mặt trung tâm đng đng khu vực quân sự phía Bắc, Đan Đan đã hủy chuyên thám chính

thực Trung Quốc có ông tướng này tham gia.

Những xích mích này nằm trong bối cảnh tình hình căng thẳng Ấn Độ - Pakistan lại bùng phát sau khi các cuộc tấn công thánh chiến diễn ra tại Mumbai vào tháng 11/2008. Sự căng thẳng của Trung Quốc đối với Pakistan không thể không khiên Ấn Độ lo ngại, ngược lại đây cũng là một lo ngại vì việc xây dựng cảng Gwadar ở Baluchistan hoặc sự căng tác quân sự của hai nước này với việc đóng chặn các tàu khu trục JF - 17 đầu tiên hồi tháng 11/2009. Các tàu hộ tống chiến hạm ngầm Sword (F - 22P) và một xe tăng cũng như các nhà máy điện hạt nhân, trong đó Ấn Độ lo ngại rằng các nhà máy điện hạt nhân này sẽ được sử dụng vào mục đích quân sự. Thêm vào đó có thể là một cuộc xung đột liên quan đến vấn đề nước. Trung Quốc đang xây dựng một nhà máy thủy điện, ở thượng lưu sông Brahmaputra chảy vào Ấn Độ, có thể làm thay đổi lưu lượng nước của sông này.

Ngoài việc là những đối thủ trên mặt đất, Ấn Độ và Trung Quốc còn là những đối thủ ở Ấn Độ Dương. Ấn Độ phải chịu đựng một tập hợp bao vây liên quan đến sự phát triển của "chuyến ngóc trai" đường biển hàng hải của Trung Quốc (việc xây dựng các cảng cho đến tận eo biển Ormuz) và liên quan đến việc triển khai các tên lửa trên cao nguyên Tây Tạng.

Về phía mình, Trung Quốc tin chắc rằng Ấn Độ có khả năng tiến hành phong tỏa sự tiếp cận biển Trung Hoa của mình, nhất là nhờ thành lũy mà quần đảo Andaman tạo thành. Cả hai bên đều ngày càng lo ngại hơn vì việc cung cấp dầu chủ yếu cho mỗi bên đều phải qua khu vực Trung Đông và qua Ấn Độ Dương. Vì vậy, điều không đáng ngạc nhiên là hai nước đều đang gia tăng sức mạnh hải quân của mình – song không phải vì thế mà không chú trọng đến các vũ khí khác, như ngân sách quân sự đang tăng mạnh của hai nước đã chứng tỏ điều đó: ngân sách quân sự của Trung Quốc tăng 10% mỗi năm trung bình từ 30 năm nay và chính thức đạt 91 tỷ USD năm 2011. Ngân sách quân sự của Ấn Độ, tăng một phần ba so với năm trước, lên tới 32 tỷ USD năm 2009 – 2010.

Cuộc cạnh tranh này đã dẫn đến việc thành lập các liên minh khu vực. Thân thiện với Pakistan, Mianma và Sri Lanka, Trung Quốc cũng ve vãn các đối tác mà Ấn Độ cũng đang mong muốn thiết lập và phát triển mối quan hệ tốt đẹp, như Iran, Nepal và Bangladesh. Về phía mình, Ấn Độ đang tìm cách lôi cuốn mối lo ngại trước công quốc Trung Quốc của các nước khác như Việt Nam, Singapore và Nhật Bản – đã ký với các nước này một thỏa thuận đối tác quan trọng mang tính chiến lược hồi năm 2006. Ấn Độ cũng xích lại gần Mỹ và Trung Quốc chỉ có thể giải quyết vấn đề mối quan

họ đỏi tác, cùng với trườc Nhứt Bùn – M, càng cồng c thêm vai trò cồng qu châu Á cĩa M.

Tuy vậy, các mối quan hệ song phương phức tạp này không cùn tr hai nườc tr lị với nhau – và đổng nhứt – ngày càng thổng xuyên trong các c ch đa phương. Việc nhiều th ch t p h p các nườc châu Á ho c, rổng l n h n, các nườc m i n i đã làm gia tổng t n s và cồng đ cĩa nhổng s trao đ i: Đan Đan và Trung Quốc hi n là thành viên cĩa cĩa khoổng 6 t ch c theo ki u này, c c p khu v c ho c liên châu l c.

Ngoài tam giác chi n lườc g m Nga, Trung Quốc và Đan Đan, v n đ mang tính tổng trổng nhứt ch c h n là nhóm BRICS. Ngh quy t cu i cùng cĩa cu c h p c p cao đ u tiên, di n ra vào tháng 6/2009 t i Yekaterinburg (Nga), đã đ ra nhổng nguy n v ng v s tr i đ y cĩa m t th gi i đa c c. H i ngh c p cao th hai cĩa nhóm này, di n ra vào tháng 4/2010, t i Brasilia, đã nêu lên m t cách c th h n nhổng v n đ mang tính đ ra chi n lườc, nh v n đ v Iran: các nườc thu c nhóm BRIC - khi đó Nam Phi chĩa thu c nhóm này – đã nh t trí v i nhau đ cho rổng nhổng s trổng ph t cĩa phương Tây không ph i là m t gi i pháp.

Cu i cùng, vào đ p di n ra h i ngh c p cao l n th ba cĩa nhóm BRICS, vào tháng 4/2011, t i Tam Á (Trung Quốc), câu l c b c các nườc thu c nhóm m i n i trên đã bi n thành m t c quan chính tr th c s v i s gia nh p cĩa Nam Phi, nườc trườc đây chĩa đ t c cách n m trong nhóm này v nhổng thành tích kinh t, vì Đan Đan và Trung Quốc cùng t i n hành vi c b o v c l i ích cĩa các nườc m i n i, gi ng nh h đã làm t i T ch c thổng m i th gi i (WTO) trong su t chu trình đàm phán lâu dài Doha và trong h i ngh c p cao v bi n đ i khí h u di n ra t i Copenhagen n m 2009. Không nhổng các nườc thu c nhóm BRICS đã ch trich cu c can thi p vào Libi, mà h còn đòi có m t v trí ngày càng t ng trong h th ng Liên H p Qu c, k c m t chi c gh thành viên thổng tr c t i H i đ ng b o an Liên H p Qu c cho Braxin và, v i nhổng l i l k ín đ áo, h còn nh m nhe c các ch c v l n h đ o Qu t i n t qu c t và Ngân hàng th gi i mà theo truy n th ng là thu c ng i M và ng i châu Âu.

Tính gay g t tổng đ i trong mối quan hệ giĩa Trung Quốc và Đan Đan v m t song phương đ đ n bù b ng cồng đ cĩa nhổng s trao đ i trong các khuôn kh đa phương, n i hai nườc kh ng l châu Á đ u mu n ch ng l i phương Tây. Nếu thái đ thù đ ch này không đ ng nh n m y v phía Trung Quốc, thì trái l i tính m p m trong l p trườc cĩa Đan Đan l i gây ra s lúng túng. Nườc này đổng nh v n hành b ng m t tình hình cồng th ng m nh m giĩa m t bên là nhổng ng i “theo t tổng phương Tây” coi Đan Đan là m t nườc – chi c c u nh có th gi vai trò là chi c c u n i giĩa mi n B c và mi n Nam, và nhổng ng i “theo t tổng phương

“ông” tở nguyờn thay thỏ “thỏa thuờn Oasinhtỏn” bởng mỏt “thỏa thuờn châu Á” – thỏm chỉ bởng “thỏa thuờn Bỏc Kinh” nỏi tiởng kỏt hỏp chỏ nghỏa tỏ do vỏ kinh tỏ vỏi tỏnh chỏt chuyên quyờn vỏ chính trỏ (toàn bỏ các biỏn phỏp theo tỏ tỏng tỏ do đỏc ỏp đỏt cho các nỏc mỏc nỏ trong nhỏng nỏm 1980 – 1990).

Điỏu hỏp đỏn mà sỏ tỏng trỏng cỏa Trung Quốc tỏc đỏng đỏn các tỏng lỏp tinh hoa Đn ĐĐ đỏ thúc đỏy hỏ đi theo đỏng hỏng thỏ hai này. Ông Rajiv Kumar, giỏm đỏc liờn đỏn các phỏng thỏng mỏi và công nghiỏp cỏa Đn ĐĐ, đỏ nỏi trong cuỏc hỏp Đ Tam Á: “Điỏu đỏng chú ý trong chỏ nghỏa tỏ bỏn Trung Quốc là sỏ xỏa nhỏa hoàn toàn sỏ cách biỏt giỏa các lỏnh vỏc công và tỏ. Cỏ hai lỏnh vỏc này đỏu làm viỏc mỏt cách rõ ràng, đỏi sỏ chỏ đỏo cỏa đỏng Cỏng sỏn”.

Đỏi vỏi mỏt sỏ nhỏ lãnh đỏo Đn ĐĐ, nỏn dân chỏ trong chính sỏch đỏi ngoỏi khỏng còn là mỏt lý tỏng nỏa, mà là mỏt công cỏ chính trỏ: nhỏ vỏy, viỏc tiỏn hành can thiỏp nhỏn danh nỏc này vào Ápganixtan – đỏu này sỏ làm suy yỏu Pakixtan – đỏng nhỏ là chính đỏng; nhỏng viỏc chia sỏ vỏi nhỏng sỏ phỏn đỏi cỏa phỏng Tây chỏng viỏc Nga tiỏn hành xỏm lỏc Grudia hoỏc nghỏ quyỏt sỏ 1973 – cho phỏp tiỏn hành can thiỏp Libi – đỏng nhỏ là khỏng cỏn thiỏt.

Bên lỏ hỏi nghỏ cỏp cao Tam Á, Đn ĐĐ và Trung Quốc đỏ quyỏt đỏnh lỏi tiỏp tỏc tiỏn hành hỏp tỏc trong lỏnh vỏc quỏc phỏng, vỏn bỏ ngỏng trỏ sau khi điỏn ra các vỏ rỏc rỏi hỏi thỏng 7/2010, giỏm bỏt nhỏng sỏ mỏt cỏn bỏng vỏ thỏng mỏi (Đn ĐĐ thỏm hỏt 25 tỏ USD) và thỏo ra mỏt cỏ chỏ mỏi giỏi quyỏt nhỏng tranh chỏp vỏ biờn giỏi.

Tình trỏng hỏm nỏng này, phỏn ỏnh mong muỏn mang tỏnh cỏ hỏi cỏa Đn ĐĐ trong viỏc gỏy sỏc ỏp vỏi viỏc Mỏ mà theo Đn ĐĐ là quỏ thỏn Pakixtan sỏ kỏo dỏi trong bao lâu? Khỏng ai biỏt đỏu đỏ cỏ. Đỏu mang tỏnh cỏ cỏu là khỏ nỏng cỏa Đn ĐĐ và Trung Quốc trong viỏc tỏch mỏi quan hỏ song phỏng hỏnh rỏng cỏa và sỏ phỏi hỏp cỏa hỏ chỏng lỏi phỏng Tây trong các cỏ chỏ đỏ phỏng.

Theo Le Monde diplomatique

Vũ Hiên (gt)